

Bản án số: 245/2017/HSST
Ngày: 07/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trần Quốc Lưu

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hương

2/ Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 196/2017/HSST ngày 17/7/2017, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K, sinh năm 1981, tại: P; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đ. Chỗ ở: Nhà không số, tổ A, khu phố B, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Nguyễn Văn Ph Chết) và bà: Nguyễn Thị D (1943); vợ: Nguyễn Thị C (1986), có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1954.

Cùng địa chỉ: Xóm M thôn H, xã Đ, huyện K, tỉnh N.

Người làm chứng: Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1972

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 13/5/2016, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920 chở 01 (một) máy trộn bê tông, lưu thông trên Quốc lộ B hướng từ cầu B về hướng cầu vượt B1. Khi lưu thông trước cửa nhà số

A Quốc lộ B, khu phố C, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyễn Văn K thấy phía trước có biển báo cấm đi ngược chiều nhưng K không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ mà vẫn điều khiển xe mô tô 03 bánh chuyển hướng từ phải qua trái lưu thông vào làn đường ngược chiều, lưu thông sai phần đường để bên phải thùng xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920 đụng bên phải xe mô tô biển số 51X9-4329 do anh Nguyễn Văn T điều khiển lưu thông hướng từ cầu vượt B1 về hướng cầu B (lưu thông không đúng làn đường). Sau va chạm, xe mô tô biển số 51X9-4329 và anh T ngã cày về phía trước đụng vào xe ô tô tải (chưa rõ biển số và người điều khiển) lưu thông trên Quốc lộ B hướng từ cầu B về hướng cầu vượt B1 (lưu thông đúng phần đường). Hậu quả sau tai nạn: anh T được đưa lên Bệnh viện nhân dân G cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện C. Đến 23 giờ 20 phút ngày 13/5/2016 anh T tử vong, xe mô tô biển số 51X9-4329 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường sau tai nạn được Công an phường H bảo vệ, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa phẳng, không bị giới hạn tầm nhìn, có dải phân cách bê tông cố định phân chia 02 dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau. Nơi xảy ra tai nạn là phía trước nhà số A Quốc lộ B, khu phố C, phường H, quận T Thành phố Hồ Chí Minh, nằm trên khoảng trống không có dải phân cách bê tông cố định giữa 02 đầu dải phân cách và thuộc làn đường theo hướng từ ngã tư B1 về cầu B, đầu 02 dải phân cách có đặt biển báo cấm đi ngược chiều và biển hiệu lệnh báo hướng lưu thông phải vòng chướng ngại vật. Chiều lưu thông từ cầu vượt B1 về hướng cầu B được chia thành 03 làn xe lưu thông cùng chiều nhau, mỗi làn đường được kẻ vạch sơn màu trắng không liên tục; làn thứ nhất sát dây phân cách bê tông cố định dành cho xe ô tô, xe ô tô khách, xe ô tô tải rộng 3,5 mét; làn thứ hai (giữa) dành cho xe ô tô, xe ô tô khách dưới 25 chỗ ngồi, xe mô tô rộng 3 mét; làn thứ ba (trong cùng) dành cho xe mô tô 02 và 03 bánh rộng 2,5 mét. Chọn lề phải Quốc lộ B hướng từ cầu vượt B1 về hướng cầu B làm lề chuẩn để đo. Chọn trụ điện 174 đặt trên lề chuẩn làm điểm cố định. Sau tai nạn hiện trường để lại: Xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920, xe mô tô biển số 51X9-4329; 02 vết cày của xe mô tô biển số 51X9-4329; vị trí vết máu.

Xe mô tô biển số 51X9-4329 ngã bên trái nằm dọc trên mặt đường, đầu xe hướng về phía cầu vượt B1, đuôi xe hướng về cầu B, tâm bánh trước và tâm trục bánh sau đo vào lề chuẩn 11,5 mét, trục bánh trước xe mô tô đo đến trụ điện số 174 là 17,5 mét.

Xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920 đổ xéo trên mặt đường, đầu xe mô tô 03 bánh hướng về phía cầu vượt B1 chệch qua lề chuẩn, đuôi xe mô tô 03 bánh hướng ngược lại. Tâm trục bánh trước xe mô tô 03 bánh đo vào lề chuẩn 4,4 mét, tâm trục bánh sau bên trái đo vào lề chuẩn 4,1 mét, tâm trục bánh sau bên phải đo đến vết cày thứ I 2,8 mét.

Vết cày thứ I để lại trên mặt đường hướng từ cầu vượt B1 về hướng cầu B dài 26,6 mét, đầu vết cày thứ I đo vào lề chuẩn 6,9 mét, đo đến điểm đầu dải phân cách nơi đặt trụ biển báo cấm lưu thông ngược chiều và biển hiệu lệnh báo hướng

lưu thông phải vòng chướng ngại vật (vị trí số 07) 7,4 mét, điểm cuối vết cày thứ I đo vào lề chuẩn là 11,3 mét.

Vết cày thứ II để lại trên mặt đường hướng từ cầu vượt B về hướng cầu vượt B1, đầu vết cày thứ II là điểm cuối vết cày thứ I, vết cày thứ II được kéo dài từ hướng cầu B đến đầu bên trái chân chống đứng của xe mô tô biển số 51X9-4329 để lại trên mặt đường kích thước 6,3 mét x 0,55 mét.

Vết máu để lại trên mặt đường có kích thước 0,2 m x 0,2 m, tâm vết máu đo vào lề chuẩn là 12,8 mét và đo đến trục bánh sau xe mô tô biển số 51X9-4329 là 1,3 mét.

Tại bản kết luận giám định số: 1914/C54B ngày 10/6/2016 của Phân viện Khoa học hình sự thuộc Tổng cục Cảnh sát tại Thành phố H kết luận:

- Dấu vết trượt xước bên phải xe mô tô biển số 51X9-4329 (trượt xước bám chất màu xanh và màu trắng mặt ngoài đầu tay phanh và đầu bọc tay lái; trượt xước, nứt vỡ bám chất màu xanh mặt ngoài bên phải ốp nhựa cổ xe; trượt bám chất màu đen dạng vân lốp mặt ngoài phía dưới ốp kim loại bảo vệ pô xe) có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải phù hợp với dấu vết bên phải xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920 (trượt mất chất màu trắng và màu xanh, bám chất màu đen mặt ngoài thùng xe; trượt xước mặt ngoài bên phải bánh sau) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của xe.

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định:

- Phía trước bên phải xe mô tô biển số 51X9-4329 và bên phải xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện;

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trên làn đường thứ 03 (tính từ lề phải), Quốc lộ B theo hướng từ cầu vượt B1 đi cầu B; xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920 chuyển động theo chiều ngược lại;

- Dấu vết trượt, cong biến dạng mặt ngoài phía sau pô xe mô tô biển số 51X9-4329 có đặc điểm không đủ yếu tố giám định;

- Ngoài va chạm với xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920, xe mô tô biển số 51X9-4329 còn va chạm với phương tiện khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 676/TT.16 ngày 13/6/2016 của Trung tâm pháp y Thành phố H xác định nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T là do đa chấn thương/ có Ethanol trong máu với nồng độ thấp:

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số 51X9-4329, số máy 0773042B52, số khung 077304B5206Y, qua xác minh do ông Trần Văn T1 đứng tên sở hữu, hiện chưa làm việc được với ông T1 do ông T1 không có mặt ở địa phương.

- 01 (một) xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô 03 bánh biển số 61S2-5920 do ông Hoàng Tiến D đứng tên chủ sở hữu, có giấy tờ hợp lệ bán lại cho anh Nguyễn Văn K bằng giấy viết tay ngày

09/7/2015, 01 (một) máy trộn bê tông. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại cho chủ sở hữu;

Về giải quyết dân sự:

- Nguyễn Văn K và đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Ngọc Th và bà Hoàng Thị T đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì khác và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 12/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, phần dân sự đã giải quyết xong, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án.

Qua đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 13/5/2016, tại trước nhà số A quốc lộ B, khu phố C, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn K điều khiển xe ba bánh biển số 61S2-5920 chuyển hướng từ phải qua trái không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ (đi vào đường cấm), lưu thông sai phần đường (lưu thông vào phần đường chiều lưu thông ngược lại, vi phạm khoản 1 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 51X9-4329 do anh Nguyễn Văn T điều khiển, làm anh T bị tử vong. Hành vi của Nguyễn Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã gây ra thiệt hại cho tính mạng và tài sản hợp pháp của người tham gia giao thông mà còn xâm hại đến trật tự, quản lý an toàn giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, gây hậu quả nặng nề cho gia đình nạn nhân. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét bản thân bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự và đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 51X9-4329, số máy 0773042B52, số khung 077304B5206Y, qua xác minh do ông Trần Văn T1, địa chỉ A, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu nhưng ông T1 không có ở địa phương. Xét thấy chiếc xe không rõ chủ sở hữu cuối cùng, cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô theo quy định của pháp luật. Hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô 03 ba bánh biển số 61S2-5920, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô 03 ba bánh biển số 61S2 và 01 (một) máy trộn bê tông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại cho chủ sở hữu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, Quận M, TP. Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi

cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đen biển số 51X9-4329, số máy 0773042B52, số khung 077304B5206Y. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để sung quỹ Nhà nước (Theo phiếu nhập kho số 159 ngày 07/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

Áp dụng điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người đại diện NBH;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- PC27
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu